TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM
LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH QUẢNG NGÃI
Số: 220 /KH-LĐLĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

Quảng Ngãi, ngày 11 tháng 7 năm 2022

KẾ HOẠCH
Tổng kết 10 năm thực hiện Luật Công đoàn 2012

Thực hiện Kế hoạch số 215/KH-TLĐ ngày 02/6/2022 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về tổng kết 10 năm thực hiện Luật Công đoàn 12/2012/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 20/6/2012 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2013 *(sau đây gọi tắt là Luật Công đoàn 2012)*, Liên đoàn Lao động tỉnh xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện trong các cấp công đoàn tỉnh Quảng Ngãi như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Mục đích:

- Đánh giá khách quan, toàn diện thực tiễn 10 năm thực hiện Luật Công đoàn 2012, qua đó xác định những kết quả đạt được, những hạn chế, bất cập và nguyên nhân trong tổ chức thi hành Luật ở các cấp công đoàn, các cơ quan, tổ chức và các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế;

- Đề xuất, kiến nghị các giải pháp nhằm tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc; kiến nghị những nội dung cần sửa đổi, bổ sung để đáp ứng yêu cầu thực tiễn, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của tổ chức công đoàn trong tình hình mới.

2. Yêu cầu:

- Việc tổng kết phải được thực hiện nghiêm túc, khách quan và toàn diện, triển khai đến các cấp công đoàn, bảo đảm tiến độ, hiệu quả, tiết kiệm.

- Nội dung tổng kết phải thiết thực, phản ánh đúng thực tế; dựa trên kết quả đánh giá, tổng kết của các cấp công đoàn, các địa phương và các cơ quan, tổ chức có liên quan, đồng thời tham khảo ý kiến đánh giá của đoàn viên, người lao động.

II. PHẠM VI, NỘI DUNG, HÌNH THỨC, THỜI GIAN TỔNG KẾT

1. Phạm vi tổng kết

Tổng kết, đánh giá 10 năm thực hiện các quy định của Luật Công đoàn 2012 *(số liệu tính từ ngày 01/01/2013 đến 30/6/2022)* ở các cấp công đoàn trong tỉnh.

2. Nội dung tổng kết *(có đề cương, phụ lục kèm theo)*

Tập trung vào các nội dung cơ bản sau:

- Tình hình triển khai thực hiện Luật Công đoàn 2012 (công tác chỉ đạo, lãnh đạo của các cấp công đoàn; việc xây dựng các chương trình, kế hoạch, công tác phối hợp triển khai thực hiện; công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật; việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định…)

- Đánh giá kết quả thực hiện các quy định của Luật Công đoàn 2012: Đánh giá mặt được, mặt hạn chế, bất cập; nguyên nhân trong việc thực hiện các quy định của Luật Công đoàn 2012 như:

+ Về những quy định chung;

+ Về quyền, trách nhiệm của công đoàn;

+ Về trách nhiệm của Nhà nước, cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp đối với công đoàn;

+ Về những đảm bảo hoạt động của công đoàn;

+ Về tài chính, tài sản công đoàn;

+ Về giải quyết tranh chấp, xử lý vi phạm pháp luật về công đoàn.

- Đề xuất, kiến nghị sửa đổi, bổ sung Luật Công đoàn (nếu có).

3. Hình thức, thời gian tổ chức tổng kết

3.1. Cấp tỉnh

- Hình thức: Tổ chức Hội nghị tổng kết

- Thời gian: Dự kiến đầu tháng 10 năm 2022

3.2. Cấp cơ sở

- Hình thức: Căn cứ vào tình hình thực hiện, công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở lựa chọn hình thức tổ chức tổng kết việc thực hiện Luật Công đoàn 2012 tại cấp mình một cách phù hợp, hiệu quả, nên tổ chức hội nghị ban chấp hành hoặc ban chấp hành mở rộng.

- Thời gian: Trước ngày 30/9/2022

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Liên đoàn Lao động tỉnh

1.1. Giao Ban Chính sách pháp luật và Quan hệ lao động là bộ phận thường trực tham mưu cho Thường trực Liên đoàn Lao động tỉnh:

- Xây dựng Kế hoạch tổng kết 10 năm thực hiện Luật Công đoàn 2012.

- Phối hợp với Văn phòng, các Ban Liên đoàn Lao động tỉnh tổ chức hội nghị tổng kết tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện hiện Luật Công đoàn 2012.

- Tổng hợp, xây dựng báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Luật Công đoàn 2012 gửi về Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam (qua Ban Quan hệ Chính sách pháp luật và Quan hệ lao động) trước ngày 15/10/2022.

1.2. Văn phòng, các Ban Liên đoàn Lao động tỉnh: Căn cứ, chức năng, nhiệm vụ được giao có Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện Luật Công đoàn 2012, gửi về Ban Chính sách pháp luật và Quan hệ lao động *(trước ngày 30/9/2022)* để tổng hợp chung.

1.3. Giao Văn phòng triển khai thực hiện một số nội dung sau:

- Phát hành giấy mời; trang trí; chuẩn bị hội trường, và các điều kiện phục vụ hội nghị tổng kết 10 năm thực hiện Luật Công đoàn 2012.

- Chuẩn bị kinh phí; hướng dẫn thanh toán, quyết toán đúng quy định.

2. Liên đoàn Lao động các huyện, thị xã, thành phố, Công đoàn ngành và tương đương, CĐCS trực thuộc Liên đoàn Lao động tỉnh

- Triển khai Kế hoạch tổng kết 10 năm thực hiện Luật Công đoàn 2012 tại cấp mình;

- Xây dựng Báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Luật Công đoàn 2012 theo Đề cương và phụ số liệu kèm theo gửi về Liên đoàn Lao động tỉnh *(qua Ban Chính sách Pháp luật và Quan hệ lao động)*để tổng hợp **trước ngày 30/9/2022,** kèm theo bản mềm gửi về địa chỉ: bancsplqn@gmail.com.

Trên đây là Kế hoạch tổng kết 10 năm thực hiện Luật Công đoàn 2012, đề nghị các đơn vị triển khai thực hiện, đảm bảo mục đích, yêu cầu, tiến độ đề ra. Nếu có vướng mắc, đề nghị liên hệ về Liên đoàn Lao động tỉnh để được hướng dẫn./.

Nơi nhận:
- Thường trực LĐLĐ tỉnh;
- Văn phòng, các Ban LĐLĐ tỉnh;
- LĐLĐ các huyện, thị xã, thành phố;
- CĐ ngành và tương đương
- CĐCS trực thuộc LĐLĐ tỉnh;
- Lưu: VT, Ban CSPL&QHLĐ.

TM. BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ CHỦ TỊCH

LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH QUẢNG NGÃI
BAN CHẤP HÀNH LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH QUẢNG NGÃI

Vũ Hoài Phương

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO
TỔNG KẾT 10 NĂM THỰC HIỆN LUẬT CÔNG ĐOÀN 2012
(Kèm theo Kế hoạch số: 220/KH-LĐLĐ ngày 11./6/2022)

I. VIỆC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO TRIỂN KHAI THỰC HIỆN LUẬT CÔNG ĐOÀN 2012

1. Khái quát bối cảnh, đặc điểm, tình hình thực hiện Luật Công đoàn 2012 (từ ngày 01/01/2013 đến 30/6/2022) tại địa phương, đơn vị.

2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quán triệt việc thực hiện Luật Công đoàn 2012 tại các cấp công đoàn.

3. Hoạt động quán triệt Luật Công đoàn 2012 cho cán bộ, công chức, viên chức, đoàn viên công đoàn, người lao động; tuyên truyền, phổ biến Luật Công đoàn 2012 đối với các tầng lớp nhân dân.

4. Việc ban hành các văn bản để tổ chức triển khai Luật Công đoàn 2012 trong các cấp trực thuộc.

5. Tình hình xây dựng Quy chế phối hợp công tác của công đoàn với chính quyền, chuyên môn đồng cấp (số lượng, chất lượng); Những chuyển biến tích cực, kết quả đạt được và những hạn chế, tồn tại trong việc thực hiện Quy chế phối hợp ở các cấp; Tác dụng của việc xây dựng và thực hiện Quy chế phối hợp.

II. ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH CỦA LUẬT CÔNG ĐOÀN 2012

Đánh giá mặt được; mặt hạn chế, bất cập; nguyên nhân trong thực hiện các quy định của Luật Công đoàn 2012, trong đó, tập trung vào các vấn đề sau:

1. Quyền thành lập, gia nhập và hoạt động công đoàn

- Tình hình phát triển đoàn viên, việc thành lập, gia nhập và hoạt động công đoàn (số lượng, chất lượng, những khó khăn vướng mắc); vấn đề mở rộng đối tượng kết nạp.

- Đánh giá các quy định của pháp luật hiện hành (phù hợp hay chưa phù hợp) về quyền thành lập, gia nhập và hoạt động công đoàn.

2. Việc thực hiện các quy định về các hành vi bị nghiêm cấm

- Việc nhận diện, phát hiện các hành vi bị nghiêm cấm và kết quả xử lý, bảo vệ cán bộ công đoàn trước hành vi vi phạm.

- Đánh giá các quy định của pháp luật hiện hành về các hành vi bị nghiêm cấm (phù hợp hay chưa phù hợp; cần bổ sung, sửa đổi như thế nào)?

3. Hệ thống tổ chức, bộ máy và cán bộ công đoàn

- Đánh giá sự phù hợp của hệ thống tổ chức công đoàn 4 cấp; vấn đề mô hình tổ chức công đoàn theo hướng mở, linh hoạt.

- Việc giao chỉ tiêu biên chế và đảm bảo số lượng, chất lượng cán bộ công đoàn chuyên trách tại các cấp công đoàn.

- Việc bố trí đội ngũ cán bộ công đoàn chuyên trách tại công đoàn cơ sở.

- Đánh giá các quy định của pháp luật hiện hành về hệ thống tổ chức, bộ máy và cán bộ công đoàn (phù hợp hay chưa phù hợp; cần bổ sung, sửa đổi như thế nào)?

4. Quyền đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động

- Công đoàn thực hiện quyền đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động như thế nào (thuận lợi, khó khăn, kết quả cụ thể);

- Đánh giá các quy định của pháp luật hiện hành (phù hợp hay chưa phù hợp) về quyền đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động.

5. Quyền tham gia quản lý nhà nước, quản lý kinh tế - xã hội

- Công đoàn thực hiện quyền tham gia quản lý nhà nước, quản lý kinh tế - xã hội như thế nào (thuận lợi, khó khăn, kết quả cụ thể).

- Đánh giá các quy định của pháp luật hiện hành (phù hợp hay chưa phù hợp) về quyền tham gia quản lý nhà nước, quản lý kinh tế - xã hội của Công đoàn.

6. Quyền tham gia thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp

- Công đoàn thực hiện quyền tham gia thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp như thế nào; vai trò của công đoàn cơ sở trong thực hiện quyền giám sát tại cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp (thuận lợi, khó khăn, kết quả cụ thể).

- Đánh giá các quy định của pháp luật hiện hành (phù hợp hay chưa phù hợp) về quyền tham gia thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp của Công đoàn.

7. Vai trò của công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở tại nơi chưa có công đoàn cơ sở

- Việc thực hiện quyền, trách nhiệm của công đoàn cấp trên cơ sở đối với người lao động ở cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp chưa thành lập công đoàn cơ sở (thuận lợi, khó khăn, kết quả cụ thể).

- Đánh giá các quy định của pháp luật hiện hành (phù hợp hay chưa phù hợp) về vai trò của công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở tại nơi chưa có công đoàn cơ sở.

8. Những bảo đảm hoạt động của công đoàn

- Đánh giá tình hình thực hiện của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trong bố trí thời gian làm việc, điều kiện làm việc cho cán bộ công đoàn cơ sở.

- Đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ của cán bộ công đoàn cơ sở trong bối cảnh tiền lương của cán bộ công đoàn do doanh nghiệp chi trả.

- Việc thực hiện quy định về gia hạn hợp đồng lao động, hợp đồng làm việc của cán bộ công đoàn không chuyên trách.

- Việc thực hiện quy định bảo vệ cán bộ công đoàn không chuyên trách trong trường hợp đơn vị sử dụng lao động đơn phương chấm dứt hợp đồng, sa thải, buộc thôi việc hoặc thuyên chuyển công tác.

- Đánh giá (sự phù hợp hay chưa phù hợp) của các quy định pháp luật hiện hành về bảo đảm hoạt động của công đoàn.

9. Về tài chính, tài sản công đoàn

- Việc thực hiện thu, chi tài chính công đoàn; quản lý, sử dụng tài chính công đoàn tích lũy (thuận lợi, khó khăn, kết quả cụ thể).

- Tình hình chậm đóng, đóng không đủ, không đúng mức kinh phí công đoàn và kết quả xử lý vi phạm (thuận lợi, khó khăn, kết quả cụ thể).

- Việc thu - nộp kinh phí công đoàn của các đơn vị chưa có công đoàn cơ sở (thuận lợi, khó khăn, kết quả cụ thể).

- Việc thực hiện quy định về quản lý tài sản công đoàn và thực hiện quyền sở hữu tài sản của tổ chức công đoàn.

- Việc kiểm tra, giám sát tài chính công đoàn thực hiện như thế nào (thuận lợi, khó khăn, kết quả cụ thể).

- Đánh giá (sự phù hợp hay chưa phù hợp) của các quy định pháp luật hiện hành về tài chính, tài sản công đoàn.

10. Việc giải quyết tranh chấp, xử lý vi phạm pháp luật về công đoàn

- Việc giải quyết tranh chấp về quyền công đoàn;

- Việc xử lý vi phạm pháp luật về công đoàn;

- Đánh giá các quy định của pháp luật hiện hành (phù hợp hay chưa phù hợp) về việc giải quyết tranh chấp, xử lý vi phạm pháp luật về công đoàn.

III. NHỮNG ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

- Những nội dung đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật Công đoàn 2012.

- Các kiến nghị sửa đổi, bổ sung các Luật khác để đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất.

ĐƠN VỊ.....

PHỤ LỤC
Kèm theo Báo cáo tổng kết thực hiện Luật Công đoàn 2012

STT	NỘI DUNG	NĂM 2018	NĂM 2019	NĂM 2020	NĂM 2021	NĂM 2022 (tính đến hết ngày 30/6/2022)
I	**Về công tác phát triển đoàn viên; tổ chức, cán bộ**					
1	Tổng số đoàn viên					
2	Tổng số công đoàn cơ sở					
3	Tổng số biên chế cán bộ công đoàn được giao					
	3.1. Cấp tỉnh/thành phố/công đoàn ngành TW và tương đương/CĐ Tổng Cty trực thuộc TLĐ					
	3.2. Cấp trên cơ sở					
	3.3. Cấp cơ sở					
II	**Về thực hiện quyền, trách nhiệm**					
1	Số doanh nghiệp, đơn vị có tổ chức công đoàn có TƯLĐTT					
	Tỷ lệ đạt					
2	Số doanh nghiệp, đơn vị có tổ chức công đoàn tổ chức đối thoại với NSDLĐ, hội nghị NLĐ					
	Tỷ lệ đạt					
3	Số vụ việc công đoàn tư vấn pháp luật cho NLĐ					
4	Số vụ công đoàn đại diện tập thể người lao động khởi kiện tại Tòa án					
5	Số vụ công đoàn được NLĐ ủy quyền khởi kiện tại Tòa án					
6	Số các vụ phân biệt đối xử cán bộ công đoàn					
7	Số cán bộ công đoàn được bảo vệ trước hành vi đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động, hợp đồng làm việc, sa thải, buộc thôi việc hoặc thuyên chuyển công tác					

8	Số vụ công đoàn đại diện cho tập thể NLĐ tham gia tố tụng trong vụ án hành chính, phá sản					
9	Số đợt công đoàn tham gia thanh tra, kiểm tra, giám sát					
10	Số kiến nghị xử lý sau giám sát					
III	**Về tài chính công đoàn**					
1	Tổng thu đoàn phí					
2	Tổng thu kinh phí công đoàn					
3	Ngân sách nhà nước cấp hỗ trợ					
4	Nguồn thu khác					
5	Số tài chính công đoàn tích lũy. Trong đó:					
	Cấp cơ sở					
	Cấp trên cơ sở					
	Cấp tỉnh/ngành					
6	Số cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp chậm đóng, không đóng đúng mức, đóng không đủ KPCĐ					
7	Số vụ xử lý vi phạm đối với doanh nghiệp chậm đóng, không đóng đúng mức, đóng không đủ KPCĐ					
8	Số vụ công đoàn khởi kiện về kinh phí công đoàn					
9	Số cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp chưa thành lập công đoàn cơ sở nộp kinh phí công đoàn. Trong đó:					
	Số cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp được công đoàn cấp trên cơ sở hỗ trợ hoạt động cho NLĐ (thương lượng tập thể, chăm lo phúc lợi, khởi kiện bảo vệ quyền lợi…vv)					

TM .....

(Ký tên, đóng dấu)